

Số: 155/2026/QĐST-DS

TP.Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 3970/2025/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Võ Tấn Đăng K, sinh năm 1988

Địa chỉ: số H đường L, phường B, TP. Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Phúc Y, ông Trần Quang T là đại diện theo Giấy ủy quyền ngày 09/6/2025.

Bị đơn: Công ty Cổ phần P

Trụ sở: số N đường T, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Thùy L, bà Nguyễn Thới Phương T1, ông Lê Tuấn L1 là đại diện theo Giấy ủy quyền ngày 25/3/2026.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty Cổ phần Địa ốc V

Trụ sở: số C đường N, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Võ Thiện H, bà Hồ Thị Ngọc T2 là đại diện theo giấy ủy quyền ngày 22/6/2026.

- Bà Nguyễn Thị Hồng A, sinh năm 1989.

Địa chỉ: B**.**. Chung cư R – số M đường Q, phường C, TP.Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chấm dứt Hợp đồng đặt cọc số: 562/HĐĐC/MLCP ngày 22/9/2021 và Hợp đồng đặt cọc số: 638/HĐĐC/MLCP ngày 28/9/2021 được ký kết giữa Công ty Cổ phần P và ông Võ Tấn Đăng K.

2.2. Công ty Cổ phần P có trách nhiệm thanh toán cho ông Võ Tấn Đăng K số tiền là 1.846.248.148 đồng (một tỷ tám trăm bốn mươi sáu triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn một trăm bốn mươi tám đồng) theo phương thức như sau:

- Ngày 30/7/2026 thanh toán 250.000.000 đồng,
- Ngày 30/8/2026 thanh toán 250.000.000 đồng,
- Ngày 30/9/2026 thanh toán 250.000.000 đồng,
- Ngày 30/10/2026 thanh toán 250.000.000 đồng,
- Ngày 30/11/2026 thanh toán 250.000.000 đồng,
- Ngày 30/12/2026 thanh toán 250.000.000 đồng,
- Ngày 30/01/2027 thanh toán 250.000.000 đồng,
- Ngày 28/02/2027 thanh toán 96.248.148 đồng,

Nếu ngày trả tiền rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ thì việc trả tiền được thực hiện vào ngày làm việc tiếp theo.

Trong trường hợp Công ty Cổ phần P vi phạm bất kỳ kỳ thanh toán nào như đã nêu trên thì ông Võ Tấn Đăng K có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành dứt điểm một lần toàn bộ số tiền mà Công ty Cổ phần P chưa thanh toán.

Kể từ ngày ông K có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty Cổ phần P chậm thi hành khoản tiền nêu trên thì phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

2.3. Ghi nhận việc ông Võ Tấn Đăng K không yêu cầu Công ty Cổ phần P thanh toán các khoản tiền bồi thường, tiền lãi phát sinh từ Hợp đồng đặt cọc số: 562/HĐĐC/MLCP ngày 22/9/2021 và Hợp đồng đặt cọc số: 638/HĐĐC/MLCP ngày 28/9/2021 được ký kết giữa Công ty Cổ phần P và ông Võ Tấn Đăng K tính đến ngày 22/6/2026.

2.4. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 33.693.722 đồng (ba mươi ba triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn bảy trăm hai mươi hai đồng) Công ty Cổ phần P tự nguyện chịu.

Hoàn trả cho ông Võ Tấn Đăng K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0033015 ngày 30/10/2025 và 51.499.137 đồng (năm mươi một triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn một trăm ba mươi bảy đồng) theo Biên lai thu tiền số 0033012 ngày 30/10/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND KVM-TP.HCM;
- THA Dân sự TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (Ngọc).

THẨM PHÁN

Trần Thanh Sơn